

Số: 236 /QĐ-UBQLV

Hà Nội, ngày 20 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp năm 2024
của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam**

CHỦ TỊCH ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng vốn nhà nước đầu tư vào sản xuất, kinh doanh tại doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 131/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 10/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ về thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 105/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 8 năm 2018 về Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Công nghiệp Than – Khoáng sản Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 87/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 140/2020/NĐ-CP ngày 30 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 126/2017/NĐ-CP ngày

16 tháng 11 năm 2017 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp nhà nước và Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do doanh nghiệp nhà nước đầu tư 100% vốn điều lệ thành công ty cổ phần; Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp và Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 47/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Doanh nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp, giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước và Thông tư số 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC;

Căn cứ Quyết định số 52/QĐ-UBQLV ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về phê duyệt kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam;

Xét báo cáo, đề nghị của Hội đồng thành viên Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam tại các văn bản: số 1500/TKV-KTTC+KH ngày 25 tháng 03 năm 2024 về đăng ký chỉ tiêu đánh giá doanh nghiệp năm 2024 của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam, báo cáo số 2903/TKV-KH ngày 20 tháng 5 năm 2024 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam bổ sung về chỉ tiêu kế hoạch, chỉ tiêu hiệu quả năm 2024;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Năng lượng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động, xếp loại doanh nghiệp năm 2024 của Công ty mẹ - Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam (TKV) với các nội dung chính như sau:

- a) Tổng doanh thu: 178.600 tỷ đồng.
- b) Lợi nhuận sau thuế: 2.584 tỷ đồng.
- c) Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu (ROE): 6,3%.
- e) Khả năng thanh toán nợ đến hạn: >1

Điều 2: Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng thành viên TKV chịu trách nhiệm:

- Tổ chức triển khai và chỉ đạo các giải pháp để thực hiện có hiệu quả kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024 theo Quyết định số 52/QĐ-UBQLV ngày 31 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp, đảm bảo hoàn thành kế hoạch và các nội dung yêu cầu của Quyết định này; phấn đấu đạt hiệu quả sản xuất kinh doanh cao nhất, hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển năm 2024 để đảm bảo hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển giai đoạn 2021-2025 của Tập đoàn Công nghiệp Than - Khoáng sản Việt Nam đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; sử dụng nguồn lực, nguồn vốn nhà nước có hiệu quả, đúng quy định pháp luật; thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong quản lý, điều hành hoạt động của doanh nghiệp.

- Thực hiện nghiêm các nội dung, yêu cầu chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ và cơ quan nhà nước có thẩm quyền; đảm bảo thực hiện tốt việc cung cấp than cho sản xuất điện năm 2024.

- Chịu trách nhiệm về: (i) tính chính xác, phù hợp của số liệu do Hội đồng thành viên TKV đề xuất tại văn bản số 1500/TKV-KTTC+KH ngày 25 tháng 03 năm 2024 và văn bản có liên quan; (ii) rà soát, đánh giá các yếu tố tác động mang tính khách quan ảnh hưởng đến thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh bảo đảm theo đúng quy định pháp luật; (iii) giải trình theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

2. Ban Kiểm soát TKV có trách nhiệm kiểm tra tính chính xác của số liệu do Hội đồng thành viên TKV đề xuất và thực hiện giám sát, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất, kinh doanh và đầu tư phát triển, các chỉ tiêu đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2024 của TKV theo quy định của pháp luật.

3. Vụ Năng lượng chủ trì, phối hợp với các vụ: Tổng hợp; Tổ chức cán bộ; Pháp chế, Kiểm soát nội bộ và các đơn vị liên quan của Ủy ban Quản lý vốn nhà

nước tại doanh nghiệp theo chức năng, nhiệm vụ được phân công theo dõi, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện và kết quả thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 3: Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng các vụ: Năng lượng, Tổng hợp, Tổ chức cán bộ, Pháp chế, Kiểm soát nội bộ của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp; Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát TKV chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- VPCP;
- Bộ Tài chính;
- UBQLV: PCT Hồ Sỹ Hùng, VPUB, các vụ: TH, PCKS, TCCB (đề t/h); TTTT (để đăng tải trên cổng TTĐT UB);
- Lưu: VT, NL.

18



Nguyễn Hoàng Anh